

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/DS-ST

Ngày: 14 - 7 - 2022

V/v Tranh chấp Hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thanh Liêm

2. Bà Lê Văn Hoàng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Công Minh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Hôm nay 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 178/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐST-DS ngày 15/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/QĐST-DS ngày 11/5/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân N

Trụ sở: Số 42-44 Hùng Vương, ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đình H - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Khắc D - Cán bộ kiểm soát là đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/4/2019). (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Lê Thị T, sinh năm 1952 (đã chết):

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953; (Có mặt)

- Anh Nguyễn Trương Minh Tr, sinh ngày 20/02/2001;

- Anh Nguyễn Minh P, sinh ngày 01/5/2006

(Do chị Trang Ngọc Đ đại diện)

- Chị Trương Thị Bé N, sinh ngày 15/12/1997; (Vắng mặt)

- Chị Trang Ngọc Đ, sinh năm 1970; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, cũng như tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn
Quỹ tín dụng nhân dân N trình bày: Vào ngày 20/7/2020 ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T có vay của Quỹ tín dụng N số tiền 60.000.000đ để tiêu dùng, thời hạn vay là 6 tháng, tài sản đảm bảo bao gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 92,8m² Ấp Tân Hiệp A, TT óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận QSD đất số CK 636194(CH05890) do UBND huyện Thoại Sơn cấp ngày 02/3/2018 đứng tên Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T (chết). Trong quá trình vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ không trả gốc mà cũng không đóng lãi những lần tiếp theo. Sau đó Quỹ tín dụng đã nhiều lần nhắc nhở ông T mới nộp thêm được 3.000.000đ tiền lãi. Nay Quỹ tín dụng khởi kiện yêu cầu Tòa án xét xử buộc Nguyễn Văn T và hàng thừa kế của bà Lê Thị T là bà Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Đ, ông Nguyễn Thành N, ông Nguyễn Văn V, ông Nguyễn Minh H phải trả số tiền là 60.000.000đ và lãi suất tính đến ngày 14/7/2022 là 17.733.700đ - 3.000.000đ = 14.733.700đ tổng cộng là 74.733.700đ.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1-0009141/HĐTC ngày 27/3/2019 được ký kết giữa đại diện Quỹ tín dụng với ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T để đảm bảo cho việc thi hành án.

Theo tờ tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T có vay của Quỹ tín dụng nhân dân Nsố tiền 60.000.000đ để tiêu dùng, thời hạn vay là 6 tháng, tài sản đảm bảo bao gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 38,8m² tại thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận QSD đất số CK 636194 (CH05890) do UBND huyện Thoại Sơn cấp ngày 02/3/2018 đứng tên Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T. Trong quá trình vay, có đóng lãi nhưng sau do dịch bệnh, bà T chết nên chưa đóng tiếp được. Quỹ tín dụng yêu cầu ông và các con phải trả vốn 60.000.000đ và lãi phát sinh thì ông đồng ý nhưng hoàn cảnh kinh tế gia đình quá khó khăn, vợ mất ông xin trả dần 3.000.000đ/tháng cho đến khi dứt nợ.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và triệu tập hợp lệ đương sự Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Đ, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Minh H, và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh NgTrương Minh Tr; em Nguyễn Minh P, chị Trương Thị Bé N, chị Trang Ngọc Đ theo quy định pháp luật nhưng các đương sự không đến tham gia phiên hòa giải, cũng không gửi văn bản ghi ý kiến mà không có lý do nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của các đương sự được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Căn cứ vào chứng cứ trong hồ sơ vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Đ, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Minh H, và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh NgTrương Minh Tr; em Nguyễn Minh P, chị Trương Thị Bé N, chị Trang Ngọc Đ đã được Tòa án tổng đạt Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ theo quy định pháp luật, nhưng các đương sự vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ vào điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung: Quỹ tín dụng khởi kiện yêu cầu ông T và hàng thừa kế của bà T là bà Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Đ, ông Nguyễn Thành N, ông Nguyễn Văn V, ông Nguyễn Minh H cùng có trách nhiệm trả số vốn 60.000.000 và lãi suất tính đến ngày 14/7/2022 là 17.733.700 và tiền lãi phát sinh tiếp tục cho đến khi thanh toán dứt nợ. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 1-0011884/HĐTD ngày 20/7/2020 ông T, bà T có ký hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp để vay của Quỹ tín dụng số tiền 60.000.000đ. Xét Quỹ tín dụng với vợ chồng ông T và bà T có giao kết hợp đồng vay vốn. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ tín dụng yêu cầu ông T và hàng thừa kế của bà T trả nợ là có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của Quỹ tín dụng buộc ông T và hàng thừa kế của bà T là bà Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Đ, ông Nguyễn Thành N, ông Nguyễn Văn V, ông Nguyễn Minh H có trách nhiệm trả cho Quỹ tín dụng số tiền số vốn 60.000.000 và lãi suất tính đến ngày ngày 14/7/2022 là 17.733.700 và tiền lãi phát sinh tiếp tục cho đến khi thanh toán dứt nợ. Ông T mới đóng lãi thêm được 3.000.000đ, do đó yêu cầu phải trả số tiền còn thiếu là 74.733.700đ.

Ngoài ra, tại Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 1-0009141/HĐTC ngày 27/3/2019 đã thể hiện ông T, bà T đã tự nguyện thế chấp tài sản để đảm bảo cho số nợ vay, đồng thời Hợp đồng thế chấp này được chứng thực đúng theo quy định pháp luật. Do đó, diện tích đất này là tài sản ưu tiên cho việc Thi hành án nếu bị đơn không tự nguyện thanh toán vốn, lãi cho Quỹ tín dụng.

[3] Về chi phí tố tụng: Quỹ tín dụng nhân dân N đã tạm ứng chi phí tố tụng đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 3.945.560đ, do vậy ông Nguyễn Văn T và các con là bà Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Đ, ông Nguyễn Thành N, ông Nguyễn Văn V, ông Nguyễn Minh H có nghĩa vụ hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân N 3.945.560đ (Ba triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn năm trăm sáu mươi đồng).

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án, do bị buộc trả nợ nên ông T và các con phải chịu án phí. Tuy nhiên, ông T là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được xem xét chấp nhận miễn tiền án phí cho ông T. Những người còn lại là chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Đ, anh Nguyễn Thành N, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Minh H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 463, Điều 466, và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, Điều 35, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 2 điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân N

Buộc ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Đ, anh Nguyễn Thành N, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Minh H có trách nhiệm trả cho Quỹ tín dụng nhân dân N số tiền vốn 60.000.000đ và lãi suất tính đến ngày ngày 14/7/2022 là 14.733.700. Tổng cộng 74.733.700đ (*Bảy mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi ba ngàn bảy trăm đồng*).

Ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Đ, anh Nguyễn Thành N, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Minh H còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh với mức lãi suất nợ quá hạn trên số vốn gốc 60.000.000đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) theo hợp đồng cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Đ, anh Nguyễn Thành N, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Minh H không trả nợ hoặc không trả đủ số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 1-0011884/HĐTD ngày 20/7/2020, thì Quỹ tín dụng nhân dân N có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất (diện tích 38,8m²) và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đất số CK 636194 (CH05890) do UBND huyện Thoại Sơn cấp ngày 02/3/2018 đứng tên Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T theo hợp đồng thế chấp tài sản số 1-0009141/HĐTC ngày 27/3/2019 để thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Đ, anh Nguyễn Thành N, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Minh H phải chịu 1.556.952 đồng (*Một triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn chín trăm năm mươi hai đồng*).

Quỹ tín nhân dân Núi Sập được nhận lại 1.791.695đ (*Một triệu bảy trăm chín mươi một ngàn sáu trăm chín mươi lăm đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo

biên lai thu số 0008629, ngày 27/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Chi phí tố tụng: Quỹ tín dụng nhân dân Nđã tạm ứng chi phí tố tụng đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 3.945.560đ. Do vậy, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Đ, anh Nguyễn Thành N, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Minh H có nghĩa vụ hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân N3.945.560đ (*Ba triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn năm trăm sáu mươi đồng*).

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, phường (thị trấn) nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hằng